

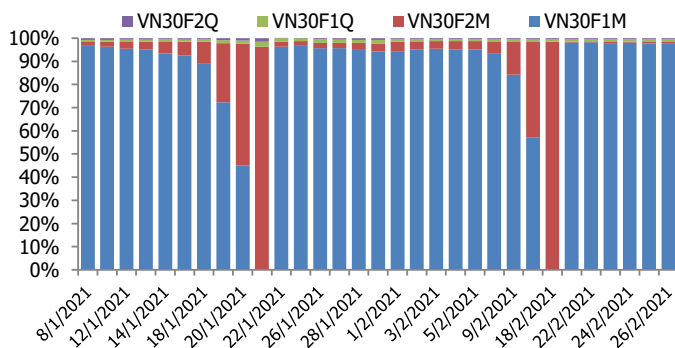
BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2103	18/3/2021	18	1174.00	28,130
VN30F2104	15/4/2021	46	1175.90	229
VN30F2106	17/6/2021	109	1181.90	326
VN30F2109	16/9/2021	200	1180.10	149

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



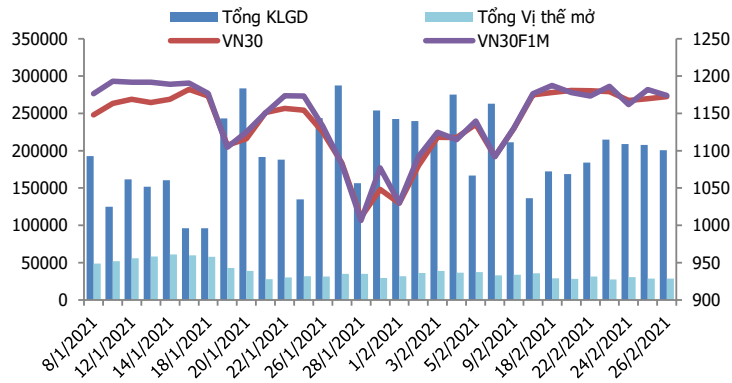
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Mặc dù đóng cửa trong sắc đỏ, tuy nhiên so với mức giá thấp nhất phiên thì cả 4 HĐTL đều có mức phục hồi ấn tượng, qua đó củng cố vùng đáy ngắn hạn quanh 1148-1155 điểm. Chốt phiên cuối tuần, 4 HĐTL đều giảm với mức giảm từ 1,7 đến 13,6 điểm, trong khi chỉ số cơ sở tăng 3,78 điểm. Do đó, basis các hợp đồng đều yếu đi so với phiên liền trước. Cụ thể, basis của VN30F2103 giảm từ +12,18 điểm xuống +0,4 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2104 giảm xuống 2,30 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay.
- Áp lực tâm lý lớn từ biến động mạnh trên thị trường quốc tế đã khiến thị trường trong nước chao đảo sớm. Tuy nhiên lực cầu bắt đáy lớn đã tạo được màn lội ngược dòng tích cực... Có thể thấy ngay là một số cổ phiếu HPG, MBB, VPB hôm nay tăng mạnh và đóng cửa ở giá cao nhất, đó là các mã có sức cầu tốt. Bên cạnh đó, các cổ phiếu lớn khác cũng đang lấy đà trong nhịp lùi kỹ thuật và có thể tạo điểm bùng nổ cho thị trường và VN30 khả năng rất cao sẽ vượt đỉnh lịch sử để chinh phục mức cao mới.
- TTPS có thể biến động lên xuống vài nhịp trong ngày, thậm chí là 1-2 ngày, nhưng vùng cân bằng đang hình thành. Việc dự đoán xu hướng trở nên khó khăn khi nhóm trụ chưa có sự đồng thuận, vì vậy giới đầu tư cần chuẩn bị những kịch bản khác nhau để sẵn sàng hành động khi tín hiệu được xác nhận. Khả năng phục hồi trong phiên đầu tuần là có, nên chiến lược là Long trước Short sau. Cụ thể, canh Long quanh mức giá tham chiếu hoặc trong các nhịp chỉ số lùi về kiểm chứng lại khu vực 1168 -1171 điểm. Ngược lại, vị thế Short sẽ được kích hoạt khi chỉ số tiếp tục thất bại tại vùng cản quanh 1187-1195 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày	Khả năng phục hồi trong phiên đầu tuần là có, nên chiến lược là Long trước Short sau. Cụ thể, canh Long quanh mức giá tham chiếu hoặc trong các nhịp chỉ số lùi về kiểm chứng lại khu vực hỗ trợ quanh 1168 đến 1171 điểm. Ngược lại, vị thế Short sẽ được kích hoạt khi chỉ số tiếp tục thất bại tại vùng cản quanh 1187-1195 điểm.
Chiến lược giao dịch ngắn hạn	Nắm giữ vị thế Long như khuyến nghị trong bản tin trước, vùng chốt lời kỳ vọng 1195-1200 điểm, Stoploss nếu thủng vùng 1160 điểm.
Chiến lược giao dịch spread	Nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.

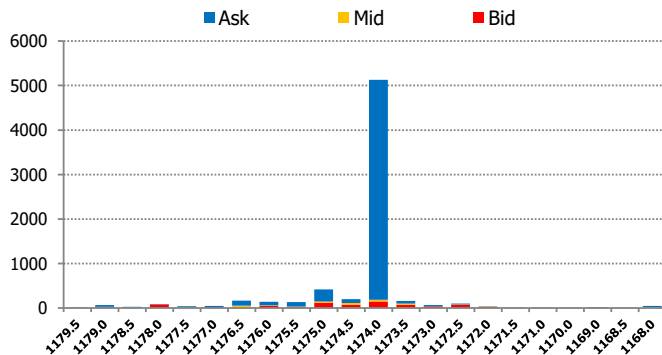
DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HỢP ĐỒNG VN30F1M



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGĐ	% Chg	OI	% Chg
VN30F2103	1174.0	-0.68	200,027	-3.5	28,130	1.0
VN30F2104	1175.9	-1.14	510	-1.7	229	25.8
VN30F2106	1181.9	-0.14	120	0.8	326	1.6
VN30F2109	1180.1	-0.40	199	206.2	149	6.4
Tổng			200,856	-3.4	28,834	1.2

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



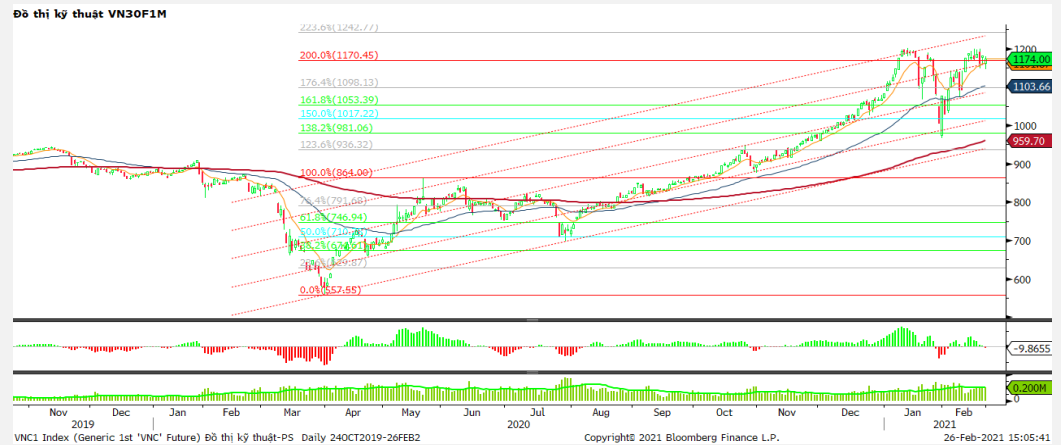
NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL

- Chốt phiên cuối tuần, 4 HĐTL đều giảm với mức giảm từ 1,7 đến 13,6 điểm, trong khi chỉ số cơ sở tăng 3,78 điểm. Do đó, basis các hợp đồng đều yếu đi so với phiên liền trước. Cụ thể, basis của VN30F2103 giảm từ +12,18 điểm xuống +0,4 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2104 giảm xuống 2,30 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay.
- Thanh khoản thị trường phái sinh giảm nhẹ so với phiên trước đó với tổng giá trị giao dịch đạt 200.856 hợp đồng, giảm 3,4%. Trong đó, thanh khoản tập trung tại hợp đồng tương lai tháng 3 với 200.027 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2103 là 1173,34 điểm (thấp hơn 0,66 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2104 là 1174,50 điểm (-1,40 điểm), VN30F2106 là 1177,12 điểm (-4,78 điểm) và VN30F2109 là 1180,92 điểm (+0,82 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	BUY	NEUTRAL	BUY
Hỗ trợ	11768-1171	1158-1162	1148-1155
Kháng cự	1181-1185	1187-1195	1226-1232

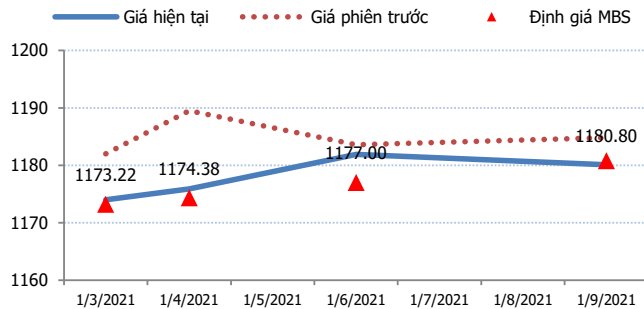
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



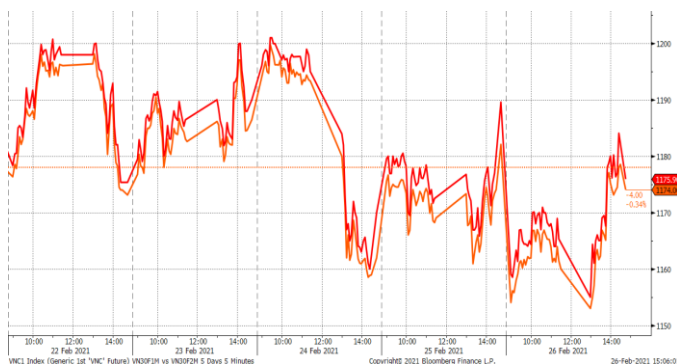
DIỄN BIẾN CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	1.9	7.50	-5.6	4.66
VN30F1Q - VN30F1M	7.9	1.60	6.3	6.60
VN30F1Q - VN30F2M	6	-5.90	11.9	1.94
VN30F2Q - VN30F1M	6.1	2.80	3.3	6.04
VN30F2Q - VN30F2M	4.2	-4.70	8.9	1.38
VN30F2Q - VN30F1Q	-1.8	1.20	-3	-0.56

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M

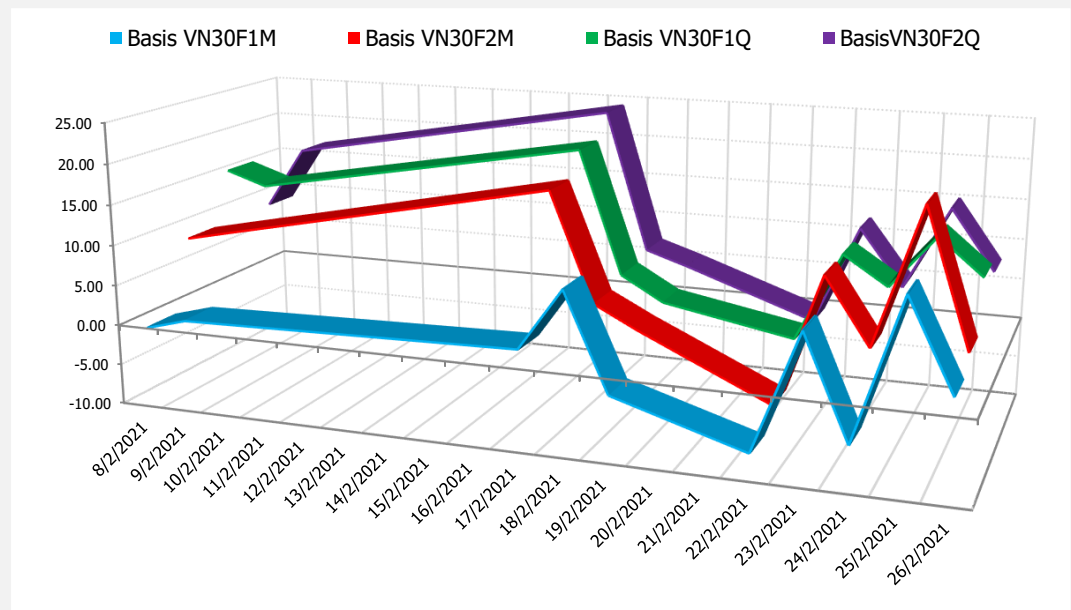


NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

- Mặc dù đóng cửa trong sắc đỏ, tuy nhiên so với mức giá thấp nhất phiên thì cả 4 HĐTL đều có mức phục hồi ấn tượng, qua đó củng cố vùng đáy ngắn hạn quanh 1148-1155 điểm. Chốt phiên cuối tuần, 4 HĐTL đều giảm với mức giảm từ 1,7 đến 13,6 điểm, trong khi chỉ số cơ sở tăng 3,78 điểm. Do đó, basis các hợp đồng đều yếu đi so với phiên liền trước. Cụ thể, basis của VN30F2103 giảm từ +12,18 điểm xuống +0,4 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2104 giảm xuống 2,30 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay.

Chênh lệch giá giữa các hợp đồng cuối phiên giao dịch hôm nay có xu hướng giảm mạnh so với phiên liền trước, hiện nằm trong khoảng -1,8 điểm đến +7,9 điểm. Trong đó, chênh lệch giá hai hợp đồng kỳ hạn gần nhất (VN30F2104-VN30F2103) giảm mạnh xuống mức +1,9 điểm. Chốt lờ vị thế Short Spread đối với cặp hợp đồng (VN30F2104-VN30F2103), đồng thời nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.

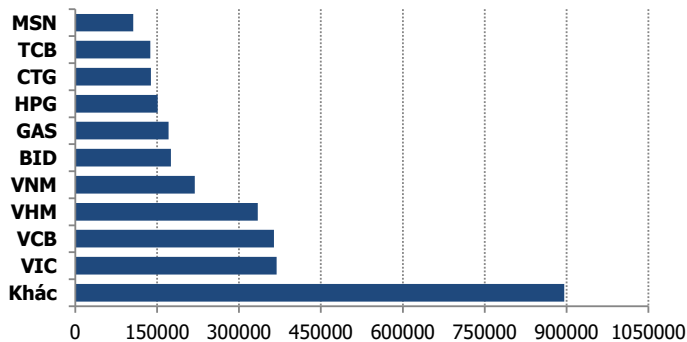
DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL



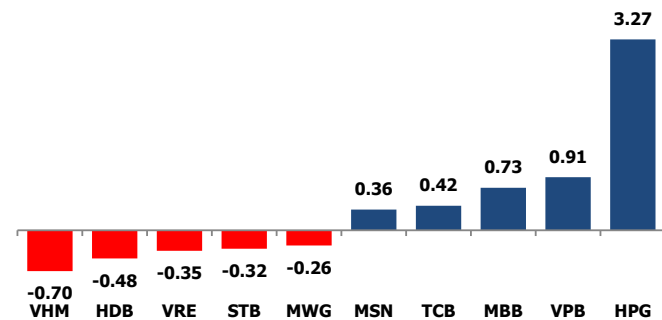
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

	VNIndex	VN30
Đóng cửa	1168.47	1173.6
Thay đổi	3.04	3.78
%Chg	0.26	0.32
YTD	5.85	9.60
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	4,365.74	3,061.48
P/E	18.04	15.18
P/B	2.45	2.61

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



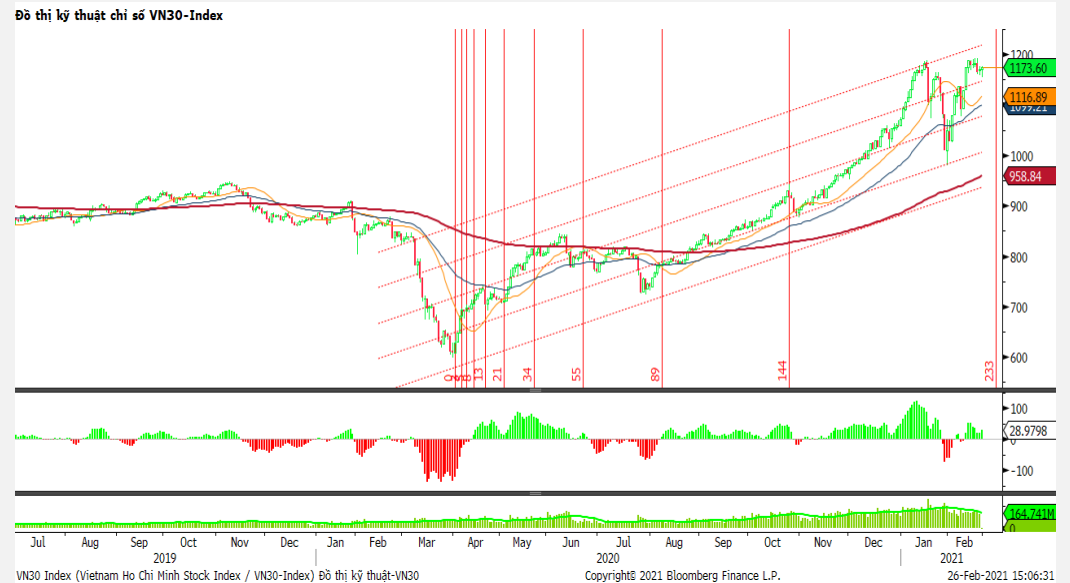
NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Mặc dù nhóm bluechip gia tăng sức ép lên thị trường nhưng với dòng tiền bắt đáy nhập cuộc tích cực đã giúp nhiều mã lớn bé đảo chiều hồi phục, giúp VN-Index thu hẹp biên độ giảm và vượt mốc tham chiếu trong phiên giao dịch cuối tuần. Kết phiên, HPG lên mức giá cao nhất ngày và đây cũng là mã có biên độ tăng lớn nhất trong nhóm VN30. Ngoài ra, một số trụ cột như VPB, MBB, TCB, VNM, VIC, GAS, MSN đã tìm lại sắc xanh cũng phần nào hỗ trợ giúp thị trường đảo chiều hồi phục.

Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 3,78 điểm (0,32%) lên 1173,60 điểm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 189,17 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 7.688 tỷ đồng.

Khối ngoại tiếp tục bán ròng với giá trị hơn 450 tỷ đồng trên toàn thị trường, lực bán chủ yếu ở các mã như VNM (137,13 tỷ đồng), VRE (75,37 tỷ đồng), DXG (46,10 tỷ đồng), MSN (42,24 tỷ đồng), HDB (37,68 tỷ đồng),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIIndex	1,168.47	0.26	18.04	5.85
Dow Jones	30,932.37	(1.50)	27.54	1.06
S&P500	3,811.15	(0.48)	30.77	1.47
Nikkei 225	28,966.01	(3.99)	33.07	5.55
Shanghai	3,509.08	(2.12)	18.40	1.04
DAX	13,786.29	(0.67)	46.89	0.49
Vàng	1,738.88	0.28		(8.40)
Dầu WTI	62.46	1.56		28.73

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai - 22/02/2021			
EU- Chủ tịch ECB phát biểu			
Thứ Ba - 23/02/2021			
Mỹ- Niềm tin tiêu dùng cơ bản	89.30	90.00	91.30
Thứ Tư - 24/02/2021			
Đức- GDP quý 4	0.10%	0.10%	0.30%
Mỹ- Dự trữ dầu thô	-7.258M	-2.429M	1.285M
Thứ Năm - 25/02/2021			
Mỹ - Giấy phép xây dựng	1.704M	1.678M	1.881M
Thứ Sáu - 26/02/2021			
Mỹ- Đề nghị trợ cấp thất nghiệp	861K	838K	
Mỹ- GDP quý 4	4.00%	4.20%	
Thứ Hai - 01/03/2021			

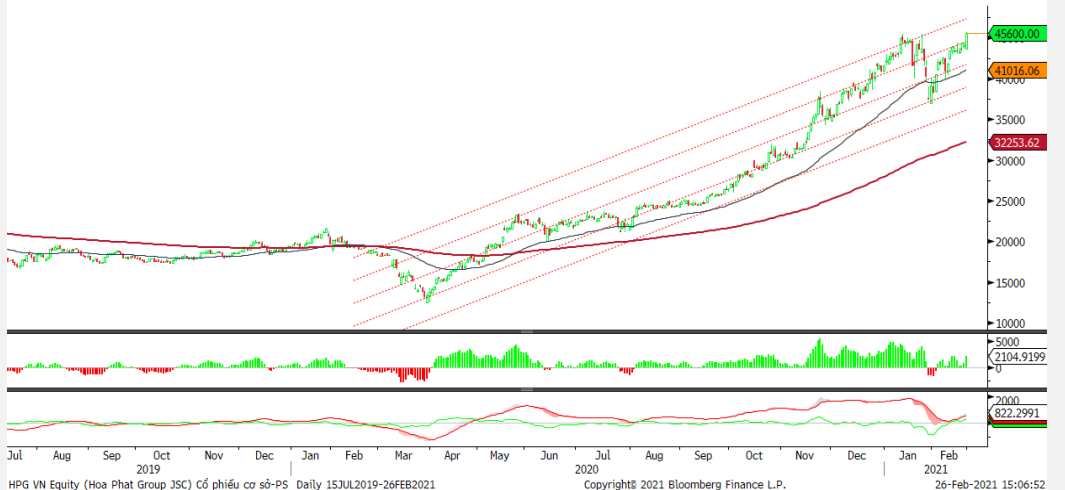
NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chỉ số Dow Jones biến động mạnh và đóng cửa ở mức thấp trong phiên khi Phố Wall lo ngại về việc lợi suất trái phiếu tăng nhanh. Kết thúc phiên giao dịch đẩy biến động Dow Jones giảm 469,64 điểm, tương đương 1,5%, còn 30.932,37 điểm, sau khi giao dịch trong sắc xanh trước đó. Chỉ số S&P 500 mất 0,5% xuống 3.811,15 điểm, do các cổ phiếu năng lượng và tài chính giảm điểm. Nasdaq Composite tăng 0,6% ở mức 13.192,34 điểm.
- Giá dầu giảm do USD tăng trong khi các dự báo đều hướng tới nguồn cung sẽ tăng khi giá đang ở mức cao hơn cả trước đại dịch. Chốt phiên 26/2, dầu thô Brent giao tháng 4 (đáo hạn trong ngày 26/2) giảm 75 US cent tương đương 1,1% xuống 66,13 USD/thùng. Hợp đồng kỳ hạn tháng 5 giảm 1,69 USD xuống 64.47 USD/thùng.
- Vàng mất gần 3% giá trị xuống mức thấp nhất 8 tháng, có tháng tồi tệ nhất kể từ tháng 11/2016 do USD mạnh lên và lợi suất trái phiếu kho bạc Mỹ tăng gây thiệt hại cho sức hấp dẫn của vàng. Vàng giao ngay giảm 2,5% xuống 1.726,31 USD/ounce, sau khi chạm 1.716,85 USD, mức thấp nhất kể từ tháng 6/2020. Vàng đã giảm 6,4% trong tháng này.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng, bộ 3 HPG, VPB và MBB là những nhân tố chính giúp chỉ số VN30 đảo chiều tăng điểm. Trong đó, HPG đóng góp 3,27 điểm chỉ số VN30.

Phân tích kỹ thuật HPG



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
TCB	Banks	9.43	39,250	0.38	2.74%	592.5675	0.42	12.05	1.96
VNM	Food Products	9.18	104,800	0.19	1.45%	348.6822	0.21	21.91	7.46
HPG	Metals & Mining	8.77	45,600	3.28	4.82%	1830.937	3.27	14.07	2.76
VIC	Real Estate Management & Development	7.77	109,000	0.09	3.48%	99.2891	0.08	40.97	4.29
VPB	Banks	7.77	40,000	1.01	4.14%	229.214	0.91	9.73	1.96
FPT	Electronic Equipment, Instruments & Components	5.04	76,200	0.00	2.00%	146.7996	0.00	17.99	3.97
VHM	Real Estate Management & Development	5.03	101,600	-1.17	2.39%	241.9774	-0.70	14.74	4.46
MBB	Banks	4.90	27,650	1.28	4.12%	612.0814	0.73	9.33	1.62
MWG	Specialty Retail	4.31	135,000	-0.52	1.95%	156.573	-0.26	15.85	4.02
VCB	Banks	4.23	98,200	0.00	2.06%	104.4881	0.00	21.21	3.90
MSN	Food Products	3.92	90,300	0.78	2.15%	132.0861	0.36	43.69	5.16
VJC	Airlines	3.73	135,100	0.07	1.87%	104.1925	0.03	#N/A N/A	5.06
STB	Banks	3.32	18,350	-0.81	1.92%	320.1143	-0.32	13.92	1.17
NVL	Real Estate Management & Development	3.13	79,600	-0.50	2.27%	169.1577	-0.18	13.79	3.14
HDB	Banks	2.96	25,150	-1.37	1.80%	108.6551	-0.48	9.33	1.82
CTG	Banks	2.19	37,250	-0.13	2.33%	327.4974	-0.04	12.63	1.68
VRE	Real Estate Management & Development	1.82	33,200	-1.63	1.82%	172.2246	-0.35	33.18	2.66
TPB	Banks	1.80	27,550	0.73	2.97%	38.39726	0.15	7.71	1.78
PNJ	Textiles, Apparel & Luxury Goods	1.73	84,900	1.07	1.92%	48.9818	0.22	18.49	3.90
SSI	Capital Markets	1.26	33,200	-0.75	2.45%	459.4575	-0.11	18.11	2.11
KDH	Real Estate Management & Development	1.22	31,900	-1.54	1.90%	68.8176	-0.23	15.43	2.30
PDR	Real Estate Management & Development	1.05	63,000	1.29	3.60%	231.6997	0.16	20.99	5.42
GAS	Gas Utilities	0.90	89,300	0.11	2.41%	76.97419	0.01	18.79	3.66
REE	Industrial Conglomerates	0.83	56,700	0.53	2.16%	58.40438	0.05	12.33	1.62
PLX	Oil, Gas & Consumable Fuels	0.82	58,200	-0.34	2.11%	75.98572	-0.03	85.40	3.47
BID	Banks	0.74	43,600	1.51	3.31%	59.0012	0.13	20.51	2.24
POW	Independent Power and Renewable Electricity Producer	0.62	12,600	-0.79	2.42%	94.42156	-0.06	18.55	1.05
SBT	Food Products	0.57	21,700	-1.14	4.29%	73.2486	-0.08	22.94	1.72
TCH	Machinery	0.49	21,800	-1.13	3.04%	123.7818	-0.07	8.47	1.56
BVH	Beverages	0.46	59,100	-0.84	1.36%	32.82859	-0.05	34.13	2.18

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD Khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45
	GD khớp lệnh liên tục	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30
	GD Thỏa thuận	- 08h45 - 14h45
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ dao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Thoát khỏi hợp đồng tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)
Hotline: **1900 9088**

KHỐI NGHIÊN CỨU | PHÒNG NGHIÊN CỨU KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn